

Số: /QĐ-TTBVTV

Gia Lai, ngày tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai
giao bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2025

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 869/QĐ-UBND ngày 23/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1296/QĐ-SNNMT ngày 05/11/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Theo đề nghị của Quyền trưởng phòng Phòng Hành chính - Tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công bố công khai giao bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật.

(Theo Phụ lục đính kèm)

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Quyền trưởng phòng Phòng Hành chính - Tổng hợp và các cá nhân, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- Chi cục trưởng;
- Các Phó Chi cục trưởng;
- Trang thông tin điện tử Chi cục;
- Lưu: VT, HCTH.

CHI CỤC TRƯỞNG

Trần Xuân Khải

PHỤ LỤC:
CÔNG BỐ CÔNG KHAI GIAO BỔ SUNG DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TTBVTV ngày /11/2025
của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật)*

Đvt: đồng

TT	Nội dung	Mã nguồn	Bổ sung dự toán năm 2025	Ghi chú
	Dự toán chi NSNN năm 2025		717.343.087	
1	Chi sự nghiệp kinh tế (Loại 280 - Khoản 281)		717.343.087	
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên		717.343.087	
-	Chăm sóc cây xanh	12	124.935.587	
-	Mô hình SX lúa BDR79 tại xã Ia Trok đạt chứng nhận VietGap	12	102.407.500	
-	Mô hình thí điểm trồng giống sắn HL-RS15 kháng bệnh, khảm lá, gắn với quản lý tổng hợp phòng trừ sâu, bệnh hại sắn	12	240.000.000	
-	Mô hình thí điểm trồng giống dâu S7	12	250.000.000	